



Thuốc Chủng Ngừa Bạch Hầu, Sởi Uốn Ván, Ho Gà, Viêm Gan Loại B, Sốt Tê Liệt, và *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b (DTaP-HB-IPV-Hib)* Diphtheria, Tetanus, Pertussis, Hepatitis B, Polio, and *Haemophilus influenzae* type b (DTaP-HB-IPV-Hib) Vaccine

**Giữ an toàn cho con quý vị.
Chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn.**

Khi chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con quý vị có thể được bảo vệ chống nhiều căn bệnh suốt đời.

Chủng ngừa đã cứu nhiều sinh mạng tại Canada trong 50 năm qua so với bất cứ biện pháp nào khác về sức khỏe.

Thuốc chủng ngừa *Infanrix-hexa™ (DTaP-HB-IPV-Hib)* là gì?

Thuốc chủng này bảo vệ chống lại 6 căn bệnh:

- Bạch hầu
- Sởi uốn ván
- Ho gà (hay ho rít tiếng)
- Viêm gan loại B (HB)
- Sốt tê liệt (IPV)
- *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b (Hib)*

Thuốc chủng này được Bộ Y Tế Canada (Health Canada) phê chuẩn và cung cấp miễn phí trong chương trình chủng ngừa thông lệ cho con quý vị. Hãy gọi cho y tá sức khỏe công cộng hoặc bác sĩ để xin hẹn.

Ai nên chủng ngừa thuốc này?

Trẻ em từ 2 tháng đến 7 tuổi chưa được chủng ngừa thuốc nào có DTaP thì nên chủng *Infanrix Hexa*.

Thuốc Chủng Ngừa DTaP-IPV-Hib-HB	Tuổi của Trẻ vào lúc Chủng Ngừa
liều 1	2 tháng
liều 2	4 tháng
liều 3	6 tháng

Thuốc này được chủng thành một loạt 3 liều hay mũi chích. Liều thứ nhất được chủng lúc 2 tháng, liều thứ nhì lúc 4 tháng, và liều thứ ba lúc 6 tháng. Thuốc này được chủng cùng lúc với các loại chủng ngừa tuổi thơ khác.

Điều quan trọng là phải lưu giữ hồ sơ tất cả những lần chủng ngừa.

Các lợi ích của thuốc chủng ngừa

Thuốc chủng này là cách tốt nhất để bảo vệ con quý vị đối với bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, viêm gan loại B, sốt tê liệt, và *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b*. Các bệnh này có thể nghiêm trọng và đôi khi làm chết người. Khi quý vị cho con chủng ngừa là cũng giúp bảo vệ những người khác.

Các phản ứng có thể xảy ra sau khi chủng ngừa

Các loại thuốc chủng rất an toàn. Chủng ngừa an toàn hơn nhiều so với việc bị bệnh từ một trong các căn bệnh này.

Các phản ứng thông thường với thuốc chủng có thể là đau, tấy đỏ và sưng ở chỗ chích ngừa. Một số người có thể bị sốt hoặc khó chịu, buồn ngủ, hoặc biếng ăn. Các phản ứng này nhẹ và thông thường kéo dài từ 1 đến 2 ngày.

Điều quan trọng là ở lại phòng chủng ngừa 15 phút sau khi chủng bất cứ loại thuốc gì vì có thể bị một phản ứng vì dị ứng đe dọa đến tính mạng dù rất hiếm khi xảy ra là phản ứng như sốc. Phản ứng này có thể gồm phát ban, khó thở, hoặc sưng cổ họng, lưỡi hoặc môi. Nếu bị phản ứng này sau khi quý vị rời phòng chủng, hãy gọi số 911 hoặc số khẩn cấp địa phương. Phản ứng này có thể điều trị được, và xảy ra cho dưới một người trong mỗi một triệu người chủng ngừa.

Có thể cho uống Acetaminophen hoặc Tylenol® nếu bị sốt hoặc đau nhức. KHÔNG nên cho bất cứ người nào dưới 20 tuổi uống ASA hoặc Aspirin® vì rủi ro bị Hội Chứng Reye.

Hãy trình báo các phản ứng nghiêm trọng hoặc bất ngờ cho y tá sức khỏe công cộng hoặc bác sĩ.

Ai không nên chủng thuốc này?

Hãy nói chuyện với y tá sức khỏe công cộng hoặc bác sĩ nếu con quý vị đã bị phản ứng đe dọa đến tính mạng vì một liều thuốc chủng ngừa bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, viêm gan loại B, sốt tê liệt, hoặc *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b*, hoặc bất cứ thành phần nào của thuốc chủng, gồm cả neomycin, polymyxin B hoặc latex.

Những người bị Hội Chứng Guillain-Barré (GBS) trong vòng 8 tuần sau khi chủng ngừa sởi uốn ván không nên chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib. GBS là một bệnh trạng hiếm khi xảy ra mà có thể làm suy yếu và tê liệt các bắp thịt cơ thể.

Không chủng cho người từ 7 tuổi trở lên.

Bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b*, sốt tê liệt, và viêm gan loại B là gì?

Bạch hầu là một chứng nhiễm trùng nghiêm trọng về mũi và cổ họng. Khoảng 1 phần 10 số người bị bạch hầu sẽ chết. Vi trùng truyền qua không khí từ người này sang người khác. Bệnh này có thể gây ra các khó khăn nghiêm trọng về hô hấp. Bệnh này cũng có thể làm trụy tim và tê liệt.

Sởi uốn ván, còn gọi là “khóa hàm”, do một loại vi trùng thường ở trong đất gây ra. Khi vi trùng này vào da qua vết thương đứt da hoặc trầy trụa, vi trùng này tiết ra một độc tố có thể làm các bắp thịt trên khắp cơ thể co thắt thật đau đớn. Nếu các bắp thịt hô hấp bị ảnh hưởng thì rất nguy hiểm. Có đến 2 trong 10 người bị sởi uốn ván sẽ chết.

Ho gà, hay “ho rít tiếng” là một chứng nhiễm trùng phổi và cổ họng nghiêm trọng. Khoảng 1 trong 2000 người bị ho gà sẽ thiệt mạng. Ho gà có thể làm sưng phổi, co quắp, hư não hoặc chết người. Các biến chứng này thường thấy nhất ở trẻ sơ sinh. Vi trùng lan truyền dễ dàng khi ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc trực tiếp đối mặt. Ho gà có thể làm ho nặng với tiếng rít trước khi

thở hơi kè. Loại ho này có thể kéo dài nhiều tháng và thường xảy ra vào ban đêm hơn.

Viêm gan loại B là một loại siêu vi khuẩn tấn công gan. Siêu vi khuẩn này có thể gây bệnh nghiêm trọng kể cả làm hư gan vĩnh viễn gọi là xơ gan. Viêm gan loại B cũng là nguyên nhân chính gây ung thư gan, có thể làm chết người. Siêu vi khuẩn viêm gan loại B truyền từ người bị nhiễm sang người khác khi tiếp xúc với máu hoặc chất dịch cơ thể. Các bà mẹ bị nhiễm siêu vi khuẩn viêm gan loại B có thể truyền siêu vi khuẩn này sang trẻ sơ sinh lúc sinh con. Khi trẻ nhỏ bị nhiễm siêu vi khuẩn viêm gan loại B, thường thì trẻ không có triệu chứng nhưng có thể bị nhiễm trọn đời. Vì thế điều quan trọng là cần chủng ngừa để bảo vệ trẻ sớm.

Sốt tê liệt là một căn bệnh do một loại siêu vi khuẩn gây ra. Tuy một số trường hợp nhiễm sốt tê liệt không biểu lộ triệu chứng, các trường hợp khác có thể làm tê liệt cánh tay hoặc chân hoặc ngay cả làm thiệt mạng. Sốt tê liệt truyền nhiễm khi tiếp xúc với phân người bị nhiễm. Trường hợp này có thể xảy ra khi ăn uống bị ô nhiễm phân.

Trực khuẩn gây viêm màng não loại b (Hib) là một loại vi trùng thường nhiễm trẻ em dưới 5 tuổi nhất. Vi trùng này có thể gây ra các chứng nhiễm trùng nghiêm trọng và đe dọa đến tính mạng như viêm màng não, tức là nhiễm trùng lớp màng bọc não, và nhiễm trùng máu. Cứ 20 trẻ bị bệnh, 1 sẽ chết. Nhiễm trùng Hib truyền nhiễm khi ho, nhảy mũi, hoặc tiếp xúc trực tiếp đối mặt.

Muốn biết thêm các đề tài của HealthLink BC File vào www.HealthLinkBC.ca/healthfiles/index.stm hoặc đến phòng y tế công cộng tại địa phương quý vị.

Bấm vào www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi số **8-1-1** để biết chi tiết và các dịch vụ sức khỏe không cấp thiết tại B.C.

Muốn tìm trợ giúp cho người điếc và khiếm thính, gọi số 7-1-1 tại B.C.

Có dịch vụ dịch thuật với hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu của quý vị.